TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HNGĐ-ST
Ngày:09/01/2026
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triều Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quốc Thân;

2. Ông Hoàng Thanh Tâm.

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: bà Cao Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 295/2025/TLST-HNGĐ ngày 21/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/12/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 132/2025/QĐST-DS ngày 31/12/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Vũ Thị Ngọc Linh, sinh năm 1986. Địa chỉ: 9A2, khu phố Trung Tâm, phường Xuân Lập, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: anh Nguyễn Ngọc Toàn, sinh năm 1977. Địa chỉ: 9A2, khu phố Trung Tâm, phường Xuân Lập, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Linh có đơn xin vắng mặt, anh Toàn vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản công khai tài liệu, chứng cứ, nguyên đơn là chị Vũ Thị Ngọc Linh trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Ngọc Linh và anh Nguyễn Ngọc Toàn tự nguyện chung sống với nhau, thực hiện việc đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, nay là xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa và được cấp giấy giấy chứng nhận kết hôn số 42/2006, quyển số 01/2006 ngày 09/10/2006.

Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc bảo ban yêu thương nhau. Nhưng sau đó anh chị thay đổi tính cách, quan điểm sống nên vợ chồng không còn hòa hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn về vấn đề tình cảm, quan điểm sống

không đồng nhất nên dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, xung đột và không tôn trọng lẫn nhau. Mặc dù chị Linh đã cố nhẫn nhịn, chịu đựng để gia đình khỏi tan vỡ, hai bên đã từng nhiều lần ngồi lại nói chuyện tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng đều không thống nhất được cách giải quyết vì vậy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Hai bên không tìm được tiếng nói chung, không thể cùng nhau hòa thuận được nữa nên không ai còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Xét thấy mâu thuẫn ngày càng nghiệm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy, nay chị Linh yêu cầu được ly hôn với anh Toàn.

- Về con chung: Anh chị có 04 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thắng, sinh ngày 22/10/2006; Nguyễn Ngọc Thịnh, sinh ngày 31/12/2007; Nguyễn Ngọc Khánh Vy, sinh ngày 03/11/2010 và Nguyễn Ngọc Khánh Hân, sinh ngày 28/8/2012. Khi ly hôn, chị Linh yêu cầu nuôi hai cháu Thịnh và cháu Hân; giao cháu Vy cho anh Toàn trực tiếp nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Cháu Thắng đã trưởng thành nên chị Linh không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Linh không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: theo chị Linh vợ chồng không có nợ chung.

* Theo bản tự khai, bị đơn anh Nguyễn Ngọc Toàn trình bày:

Anh và Linh kết hôn năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã Duyên An, huyện Duyên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống, vợ chồng đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn. Mặc dù cả hai đã cố gắng hàn gắn, nhưng tình cảm ngày càng rạn nứt. Đến năm 2024, anh Toàn chấp hành hình phạt tù. Trong thời gian anh đang cải tạo, Linh ở nhà có quan hệ với người đàn ông khác. Đến năm 2025, khi anh Toàn chấp hành xong hình phạt trở về thì Linh không tiếp nhận quăng đồ anh ra ngoài và dọn đi chung với người khác. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn. Anh Toàn đồng ý ly hôn để giải thoát cho cả hai bên.

- Về con chung: Anh chị có 04 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thắng, sinh ngày 22/10/2006; Nguyễn Ngọc Thịnh, sinh ngày 31/12/2007; Nguyễn Ngọc Khánh Vy, sinh ngày 03/11/2010 và Nguyễn Ngọc Khánh Hân, sinh ngày 28/8/2012. Khi ly hôn, anh Toàn đồng ý giao cháu Thịnh và cháu Hân cho chị Linh trực tiếp nuôi dưỡng; anh Toàn đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vy, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Cháu Thắng đã trưởng thành nên anh Toàn không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Ngày 08/11/2025 anh Toàn có đơn yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng khi ly hôn. Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai ra thông báo nộp tạm ứng án phí nhưng anh Toàn không nộp tạm ứng án phí nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: theo anh Toàn vợ chồng không có nợ chung.

** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án và tại phiên tòa hôm nay đảm bảo khách quan, vô tư, đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: (1) Về quan hệ hôn nhân: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Linh được ly hôn với anh Toàn; (2)Về con: Giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh Hân, sinh ngày 28/8/2012 cho chị Linh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh Vy, sinh ngày 03/11/2010 cho anh Toàn trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con; Tại thời điểm xét xử cháu Nguyễn Ngọc Thịnh, sinh ngày 31/12/2007 và cháu Nguyễn Ngọc Thắng, sinh ngày 22/10/2006 đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. (3) Về tài sản: anh Toàn không nộp tạm ứng án phí nên không xem xét; về nợ chung: không có nên đề nghị không xem xét, giải quyết; (4) Về án phí: đề nghị buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền: chị Vũ Thị Ngọc Linh khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Toàn và yêu cầu trực tiếp nuôi con. Vì vậy, quan hệ pháp luật có tranh chấp cần giải quyết trong vụ án được xác định là: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; anh Toàn có nơi cư trú tại: khu phố Trung Tâm, phường Xuân Lập, tỉnh Đồng Nai, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệp tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, do đó căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của đương sự về quá trình chung sống, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng có đủ cơ sở để xác định: quá trình sống chung, vợ chồng chị Linh, anh Toàn đã không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, vi phạm nghĩa vụ sống chung của vợ chồng, làm cho đời sống hôn nhân của vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bản thân anh Toàn cũng đồng ý ly hôn với chị Linh. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, thì yêu cầu ly hôn của chị Linh đối với anh Toàn là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con: Anh chị có 04 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thắng, sinh ngày 22/10/2006; Nguyễn Ngọc Thịnh, sinh ngày 31/12/2007; Nguyễn Ngọc Khánh Vy, sinh ngày 03/11/2010 và Nguyễn Ngọc Khánh Hân, sinh ngày 28/8/2012. Khi ly hôn, chị Linh yêu cầu nuôi hai cháu Thịnh và cháu Hân; giao cháu Vy cho anh Toàn trực tiếp nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Cháu Thắng đã trưởng thành nên chị Linh không yêu cầu giải quyết.

Xét chị Linh, anh Toàn đều có các điều kiện cơ bản để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Bản thân cháu Hân có nguyện vọng ở với mẹ. Cháu Vy có nguyện vọng ở với anh Toàn. Vì vậy, để đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho con trẻ, cần tiếp tục giao cháu Hân cho chị Linh, giao cháy Vy cho anh Toàn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các quy định tại Điều 79, 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Linh, anh Toàn không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại thời điểm xét xử cháu Nguyễn Ngọc Thịnh, sinh ngày 31/12/2007 và cháu Nguyễn Ngọc Thắng, sinh ngày 22/10/2006 đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Ngày 08/11/2025 anh Toàn có đơn yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng khi ly hôn. Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai ra thông báo nộp tạm ứng án phí nhưng anh Toàn không nộp tạm ứng án phí nên Tòa án không xem xét. Anh Toàn có quyền khởi kiện bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[6] Về nợ chung: không có, nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: chị Linh là nguyên đơn trong vụ án ly hôn, do đó chị Linh phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[8] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các điều 19, 51, 56, 70, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Vũ Thị Ngọc Linh.

1. Về quan hệ hôn nhân*:* Chị Vũ Thị Ngọc Linh được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Toàn.

2. Về con: giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh Hân, sinh ngày 28/8/2012 cho chị Vũ Thị Ngọc Linh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh Vy, sinh ngày 03/11/2010 cho anh Nguyễn Ngọc Toàn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại thời điểm xét xử cháu Nguyễn Ngọc Thịnh, sinh ngày 31/12/2007 và cháu Nguyễn Ngọc Thắng, sinh ngày 22/10/2006 đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

Chị Linh, anh Toàn có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị Ngọc Linh phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí chị Linh đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0002715 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 4 - Đồng Nai;
- Phòng THA Khu vực 4 - Đồng Nai;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (GCNKH số: 42/2006 ngày 09-10-2006 (xã Diên An cũ), để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triều Châu